

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HSST
Ngày 23/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khánh và ông Nguyễn Văn Thư.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Ngọc Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên (điểm cầu trung tâm) và tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên (điểm cầu thành phần) xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Thị Thúy M, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ 20 – khu phố T, Phường 8, thành phố H, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông Võ D (chết) và bà Phan Thị H, sinh năm 1942; Gia đình có 07 anh, chị em, bị cáo là con thứ 5; Chồng: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967 và có hai con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 22/9/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 15/12/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 28/3/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 06/4/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 11/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 17/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 31/8/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

** Bị hại:*

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Ông Cao Văn L, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường V, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Chị Trần Thị Quỳnh L, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn 9, xã B, thị xã H, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Khu phố D, Phường 6, thành phố H, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Khu phố T, phường 7, thành phố H, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường V, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường V, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Thị Thúy M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và trả nợ. Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 05/5/2022, Mai điều khiển xe mô tô biển số 78C1-148.63 (xe do ông Nguyễn Văn N làm chủ sở hữu) đến Kiốt chị Nguyễn Thị T ở chợ Hòa Thành thôn Lộc Đông, xã Hòa Thành, thị xã Đông Hòa giả vờ mua dép. Lợi

dụng sơ hở, M lén lấy trộm điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu đỏ gắn thẻ sim số 0989.146.890 của chị T để trên bàn rồi bỏ đi.

Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, M đến tiệm bán dừa của anh Cao Văn L ở khu phố 2, phường V, thị xã Đ mua dừa. Lợi dụng sơ hở, M lén lấy trộm điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu xanh đen gắn thẻ sim số 0338.064.166 của anh L để trên bàn, sau đó mua dừa rồi bỏ đi.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, M tiếp tục đến tiệm gội đầu của chị Nguyễn Thị Diễm M ở khu phố 5, phường V, thị xã Đ, thấy M đang gội đầu cho chị Trần Thị Quỳnh L. M vào tiệm giả vờ gội đầu, thấy điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu vàng loại 64GB gắn thẻ sim số 0365.033.334, giữa điện thoại và ốp lưng có số tiền 1.000.000 đồng của chị L để giường bên cạnh, lợi dụng lúc chị L không chú ý M lén lấy trộm điện thoại rồi lên xe bỏ đi. Liu phát hiện bị mất điện thoại nên truy hô thì anh Nguyễn Ngọc D ở khu phố 5, phường V, thị xã Đ ngoài trước nhà nghe tiếng truy hô nên đuổi theo khoảng 500 mét thì bắt được M. Sau đó D gọi điện cho M và L đến tiến hành kiểm tra trong túi xách của M có chiếc điện thoại và 1.000.000 đồng của L và gọi điện thoại báo Công an. Trong lúc chờ Công an đến làm việc, lợi dụng lúc đông người M trốn thoát bỏ lại hiện trường các tài sản trộm cắp được.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 24, 25 và 26 ngày 30/5/2022 và bản kết luận định giá tài sản số 40 ngày 22/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Đông Hòa kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu đỏ (đã qua sử dụng) trị giá 2.150.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu xanh đen (đã qua sử dụng) trị giá 1.900.000 đồng.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 loại 64GB màu vàng (đã qua sử dụng) trị giá 5.150.000 đồng.
- 01 thẻ sim Viettel số 0989.146.890 (đã qua sử dụng) trị giá 50.000 đồng.
- 01 thẻ sim Viettel số 0338.064.166 (đã qua sử dụng) trị giá 50.000 đồng.
- 01 thẻ sim Viettel số 0365.033.334 (đã qua sử dụng) trị giá 50.000 đồng.
- 01 ốp lưng màu xanh lá của điện thoại di động hiệu Iphone 11 loại 64GB màu vàng (đã qua sử dụng) trị giá 90.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu đỏ gắn thẻ sim số 0989.146.890; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A16K màu xanh đen gắn thẻ sim số 0338.064.166; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu vàng loại 64GB gắn thẻ sim số 0365.033.334 có ốp lưng màu xanh và số tiền 1.000.000 đồng (đã thu giữ trả lại cho chủ sở hữu).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX màu xám bạc đen, số khung RLHJC5220CY053939, số máy JC52E5358036, biển số 78C1-148.63 (đang tạm giữ).

Về dân sự: Các bị hại Nguyễn Thị T, Cao Văn L và Trần Thị Quỳnh L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSDH ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Võ Thị Thúy M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, đối với vật chứng xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX biển số 78C1-148.63 đề nghị xem xét theo quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn N: Đề nghị trả lại tài sản một xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX biển số 78C1-148.63.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa luận tội: giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thị Thúy M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo Võ Thị Thúy M từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xét.

Về vật chứng: Hoàn trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn N một xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX màu xám bạc đen, số khung RLHJC5220CY053939, số máy JC52E5358036, biển số 78C1-148.63.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người bị hại và người làm chứng. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự, **Hội đồng xét xử** quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Về hành vi của bị cáo Võ Thị Thúy M: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ được. Đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 07 giờ 15 phút đến 08 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, tại xã Hòa Thành và phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, Võ Thị Thúy Mai đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chiếm đoạt điện thoại và tiền của Nguyễn Thị T, Cao Văn L và Trần Thị Quỳnh L. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.440.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác phục vụ cho nhu cầu của cá nhân là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh tại địa phương. Cáo trạng số 33/CT-VKSDH ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 05/5/2022, bị cáo 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị Tòa án tuyên xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù lại không tu dưỡng rèn luyện, làm ăn lương thiện trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Thị T, Cao Văn L và Trần Thị Quỳnh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về dân sự nên không xét.

[8] Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, hoàn trả cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn N một xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX biển số 78C1-148.63, màu sơn: xám bạc đen, số khung RLHJC5220CY053939, số máy JC52E5358036.

[9] Về vấn đề khác: Đối với Nguyễn Văn N không biết Võ Thị Thúy M đã sử dụng xe mô tô biển số 78C1-148.63 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa không xem xét trách nhiệm hình sự là đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Võ Thị Thúy M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Võ Thị Thúy M **02 (hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Hoàn trả cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn N một xe mô tô nhãn hiệu Honda loại WAVE RSX biển số 78C1-148.63, màu sơn: xám bạc đen, số khung RLHJC5220CY053939, số máy JC52E5358036, không có gương chiếu hậu trái, phải, xe đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa ngày 31 tháng 8 năm 2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Công an thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thành Hưng